



**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

# **TIỀN VIỆT NAM VÀ CÁCH NHẬN BIẾT**



**Hà Nội - 2017**

# MỤC LỤC

	Trang
Giới thiệu . . . . .	1
Tiền polymer Việt Nam . . . . .	2
Cách kiểm tra, nhận biết . . . . .	9
Một số thủ đoạn tiêu thụ tiền giả của tội phạm . . . . .	16
Quy định của pháp luật về phòng, chống tiền giả và bảo vệ tiền Việt Nam . . . . .	16

## GIỚI THIỆU

Tiền giả là một vấn nạn mà bất cứ quốc gia nào cũng phải đối mặt. Cùng với sự phát triển của công nghệ sao chụp và xử lý hình ảnh, kỹ thuật làm tiền giả của bọn tội phạm ngày càng tinh vi hơn. Bên cạnh đó, thủ đoạn buôn bán, tiêu thụ tiền giả của bọn tội phạm cũng ngày càng phức tạp. Tuy nhiên, tiền giả dù làm tinh vi đến đâu cũng chỉ gần giống tiền thật về hình thức, không có các yếu tố bảo an hoặc có làm giả một số yếu tố nhưng không tinh xảo và có thể nhận biết được. Mặc dù vậy, nếu người tiêu dùng không nắm được các đặc điểm bảo an của tiền thật, không kiểm tra đồng tiền khi giao dịch thì vẫn có thể là nạn nhân tiềm tàng của tội phạm về tiền giả.

**Với mong muốn góp phần giảm thiểu rủi ro về tiền giả và tổn thất của các tổ chức và cá nhân,** Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành tài liệu **“Tiền Việt Nam và cách nhận biết”** nhằm giới thiệu các đặc điểm bảo an của tiền polymer và hướng dẫn người sử dụng tiền cách kiểm tra, nhận biết tiền thật/tiền giả.

Tài liệu này cũng cảnh báo về thủ đoạn tiêu thụ tiền giả của tội phạm và quy định của pháp luật trong phòng, chống tiền giả, bảo vệ tiền Việt Nam.

# TIỀN POLYMER VIỆT NAM

Tiền Polymer Việt Nam bao gồm 6 mệnh giá từ 10.000đ - 500.000đ, có nội dung và các đặc điểm bảo an như sau:

## I. Nội dung cơ bản

- Mặt trước: hình chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh; Quốc huy; dòng chữ “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”; mệnh giá bằng số và chữ; hoa văn trang trí.

- Mặt sau: dòng chữ “NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM”; mệnh giá bằng số và chữ; phong cảnh hoặc công trình kiến trúc lịch sử, văn hóa; hoa văn trang trí.

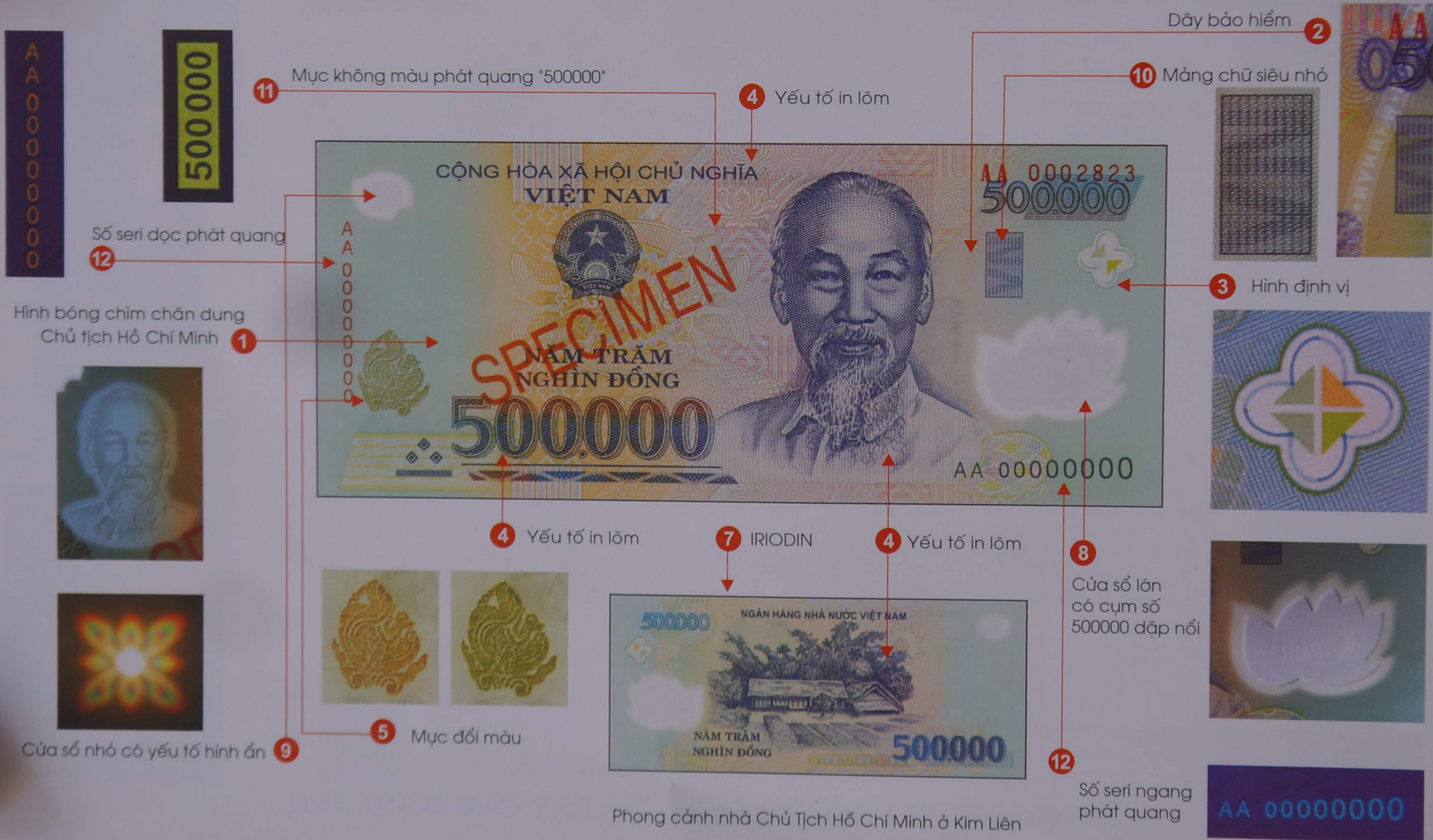
## II. Các đặc điểm bảo an cơ bản

- 1 Hình bóng chìm
- 2 Dây bảo hiểm
- 3 Hình định vị
- 4 Yếu tố in lõm (nét in nổi)
- 5 Mực đổi màu - OVI (mệnh giá 100.000đ, 200.000đ và 500.000đ)
- 6 Hình ấn nổi (mệnh giá 10.000đ, 20.000đ, 50.000đ và 200.000đ)
- 7 IRIODIN (dải màu vàng lấp lánh)
- 8 Cửa sổ lớn có số mệnh giá dập nổi
- 9 Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ấn - DOE (mệnh giá 50.000đ, 100.000đ, 200.000đ và 500.000đ)
- 10 Mảng chữ siêu nhỏ
- 11 Mực không màu phát quang khi soi dưới đèn cực tím
- 12 Số seri phát quang khi soi dưới đèn cực tím

**Lưu ý:** Mệnh giá khác nhau có thiết kế đặc điểm bảo an khác nhau về vị trí, hình dạng. Ví dụ: cửa sổ lớn ở mệnh giá 500.000đ có hình hoa sen cách điệu, ở mệnh giá 100.000đ có hình bút lông trên nghiên mực.

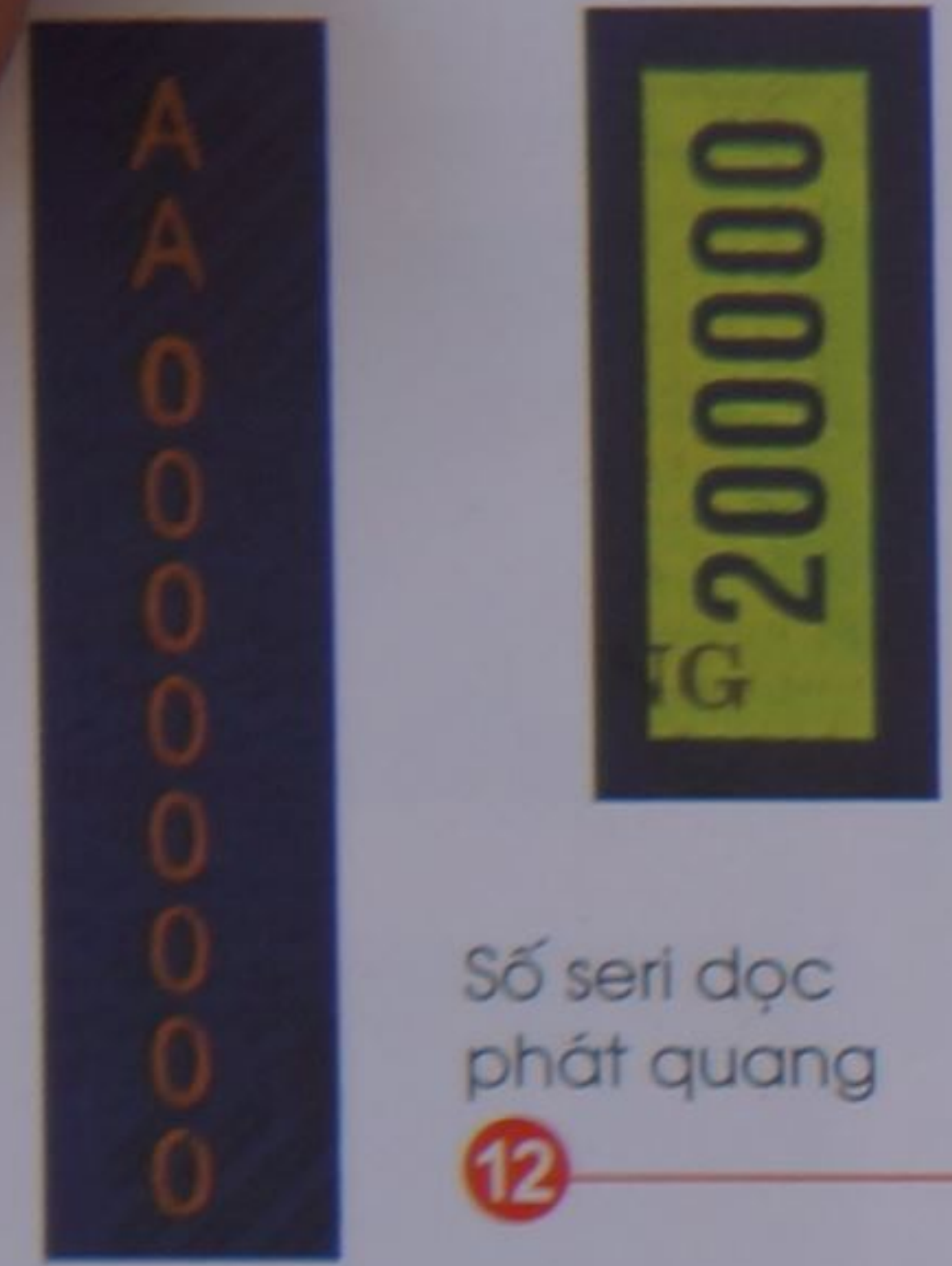
# ĐẶC ĐIỂM BẢO AN CỦA TIỀN POLYMER 500.000 ĐỒNG

Kích thước: 152mm x 65mm



# ĐẶC ĐIỂM BẢO AN CỦA TIỀN POLYMER 200.000 ĐỒNG

## Kích thước: 148mm x 65mm



Dây bảo hiểm **2**

**11** Mực không màu phát quang "200000"

**4** Yếu tố in lõm

Hình bóng chìm chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh **1**



**3** Hình định vị



**10** Mảng chữ siêu nhỏ



Yếu tố in lõm **4**

**7** IRIODIN

Cửa sổ lớn có cụm số 200000 dập nổi **8**



Số seri ngang phát quang **12**



Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ẩn **9**

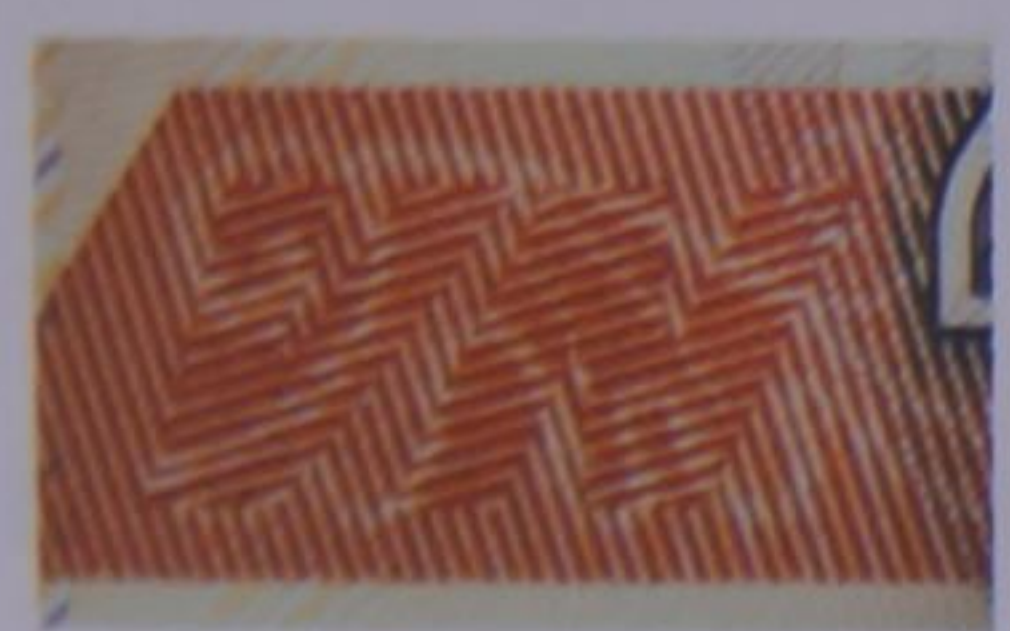


**5** Mực đổi màu



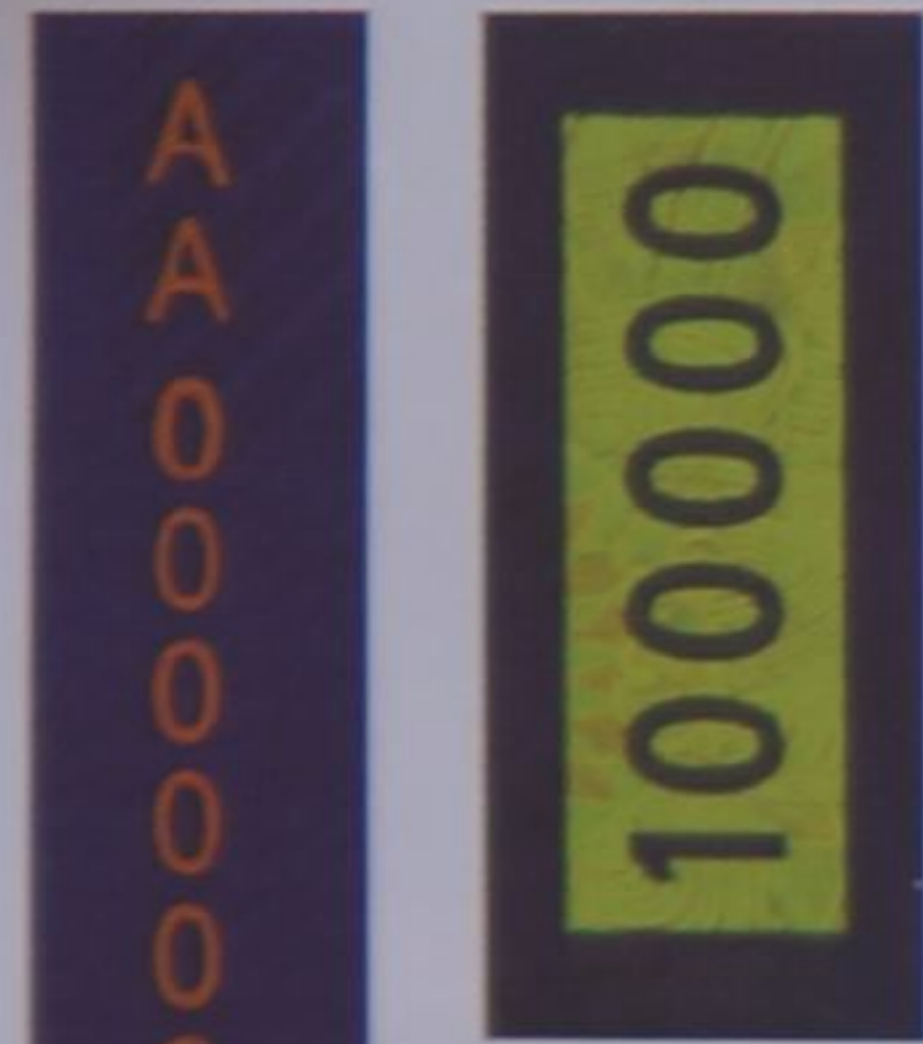
Phong cảnh Vịnh Hạ long

Hình ẩn nổi "VN" **6**



# ĐẶC ĐIỂM BẢO AN CỦA TIỀN POLYMER 100.000 ĐỒNG

Kích thước: 144mm x 65mm



11 Mực không màu phát quang "100000"

7 IRIODIN

4 Yếu tố in lõm

Mực đổi màu 5



12 Số seri dọc phát quang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM

AA 0006997



3 Hình định vị

1 Hình bóng chìm chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh



SPECIMEN  
MỘT TRĂM  
NGHÌN ĐỒNG  
100.000

AA 000000000



2 Dây bảo hiểm

4 Yếu tố in lõm

8 Cửa sổ lớn có cụm số 100000 dập nổi

9 Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ấn

Dây bảo hiểm

10 Mảng chữ siêu nhỏ



12 Số seri ngang phát quang



# ĐẶC ĐIỂM BẢO AN CỦA TIỀN POLYMER 50.000 ĐỒNG

Kích thước: 140mm x 65mm



Hình bóng chìm chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh



Mực không màu phát quang "50000"



Yếu tố in lõm



Hình định vị



Mảng chữ siêu nhỏ

Dây bảo hiểm



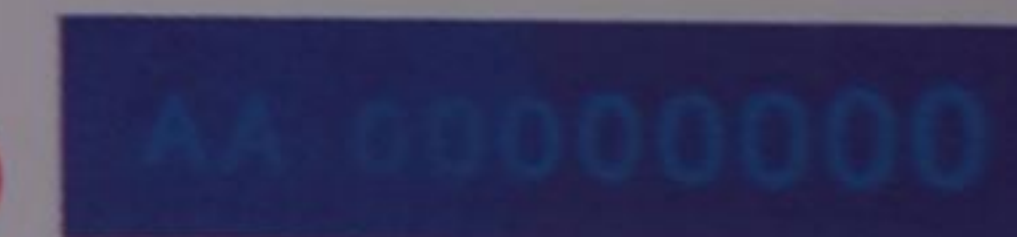
Yếu tố in lõm

Cửa sổ lớn có cụm số 50000 dập nổi



8

Số seri ngang phát quang



12

Hình ấn nổi "NH"



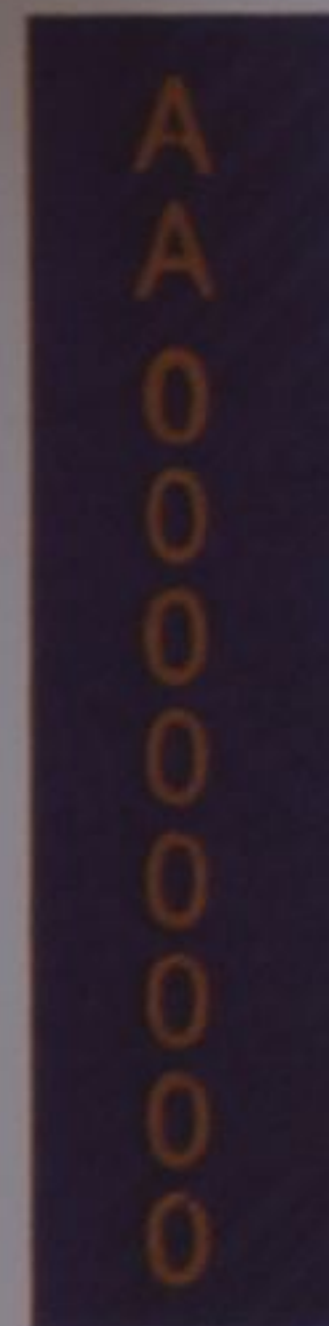
Phong cảnh Huế

Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ẩn



9

Số seri dọc phát quang



11

1

1

12

1

11

4

4

3

10

2

4

6

8

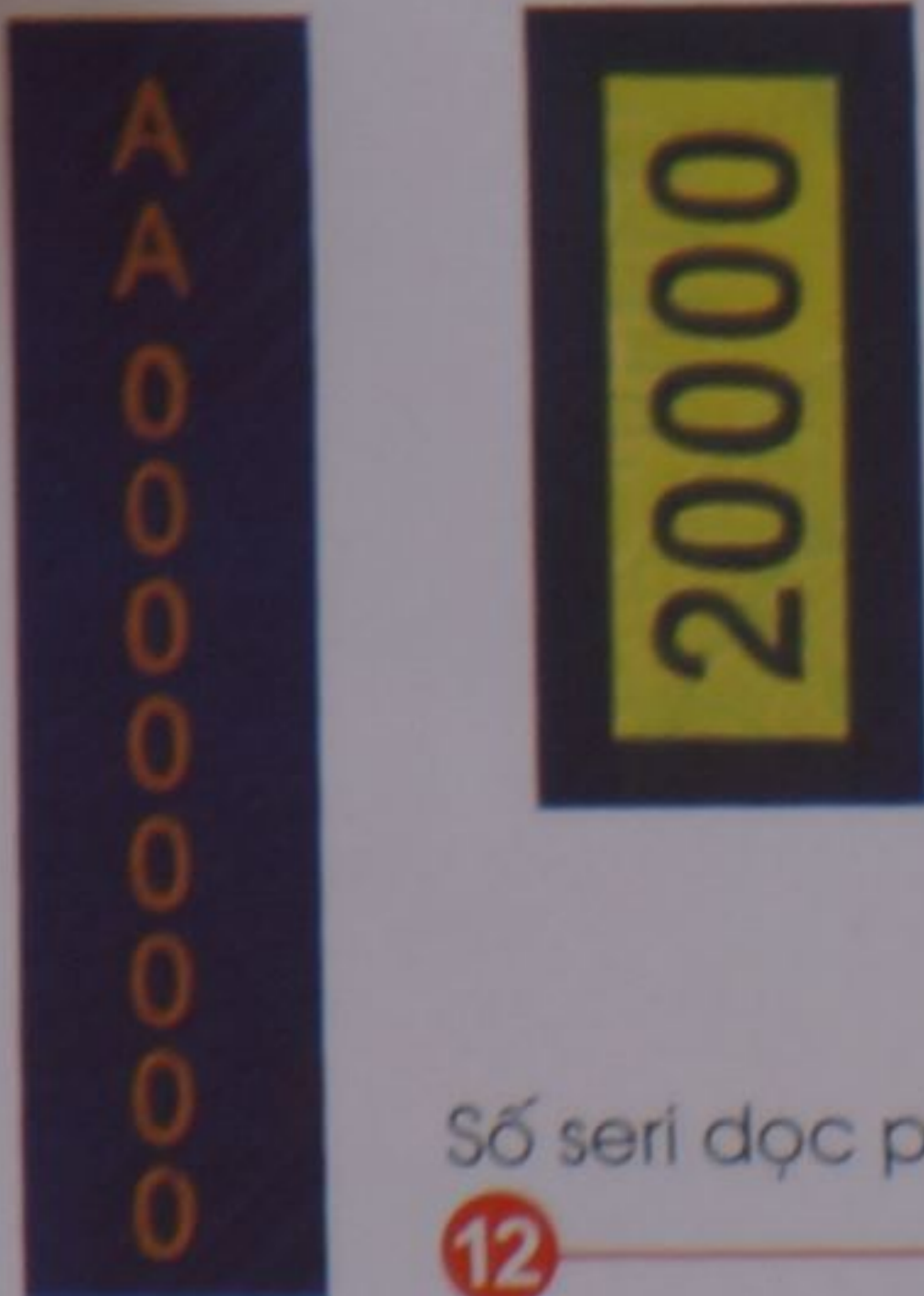
12

9

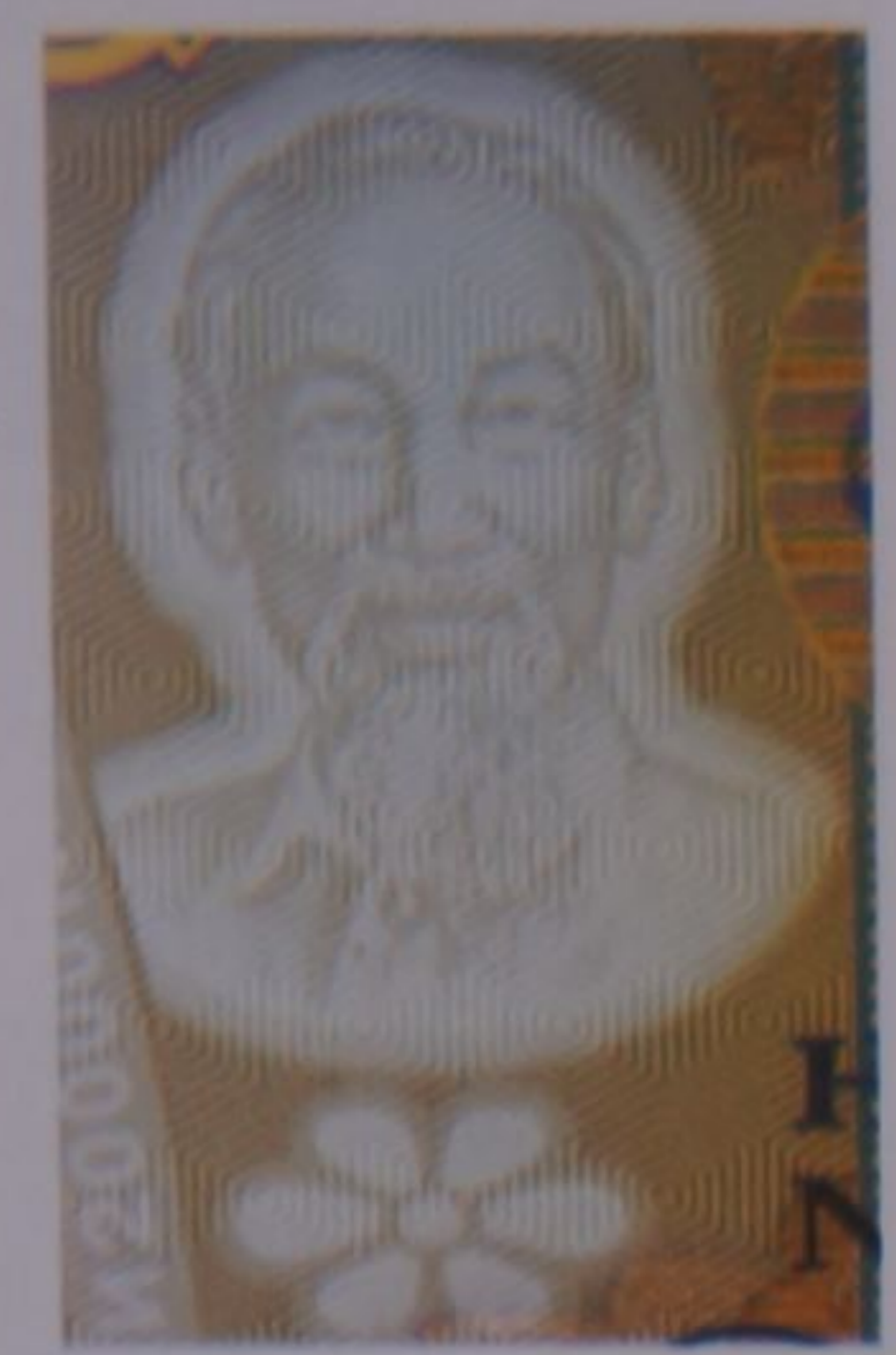


# ĐẶC ĐIỂM BẢO AN CỦA TIỀN POLYMER 20.000 ĐỒNG

## Kích thước: 136mm x 65mm



Hình bóng chìm chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh



11 Mục không màu phát quang "20000" 3 Hình định vị



4 Yếu tố in lõm



10 Mảng chữ siêu nhỏ



1 Hình bóng chìm chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh

8 Cửa sổ lớn có cụm số 20000 dập nổi



2 Dây bảo hiểm 4 Yếu tố in lõm 7 IRIODIN



Số seri ngang phát quang



Phong cảnh Chùa Cầu

# ĐẶC ĐIỂM BẢO AN CỦA TIỀN POLYMER 10.000 ĐỒNG

## Kích thước: 132mm x 60mm



# CÁCH KIỂM TRA, NHẬN BIẾT

## I. Soi tờ tiền trước nguồn sáng



## II. Vuốt nhẹ tờ tiền



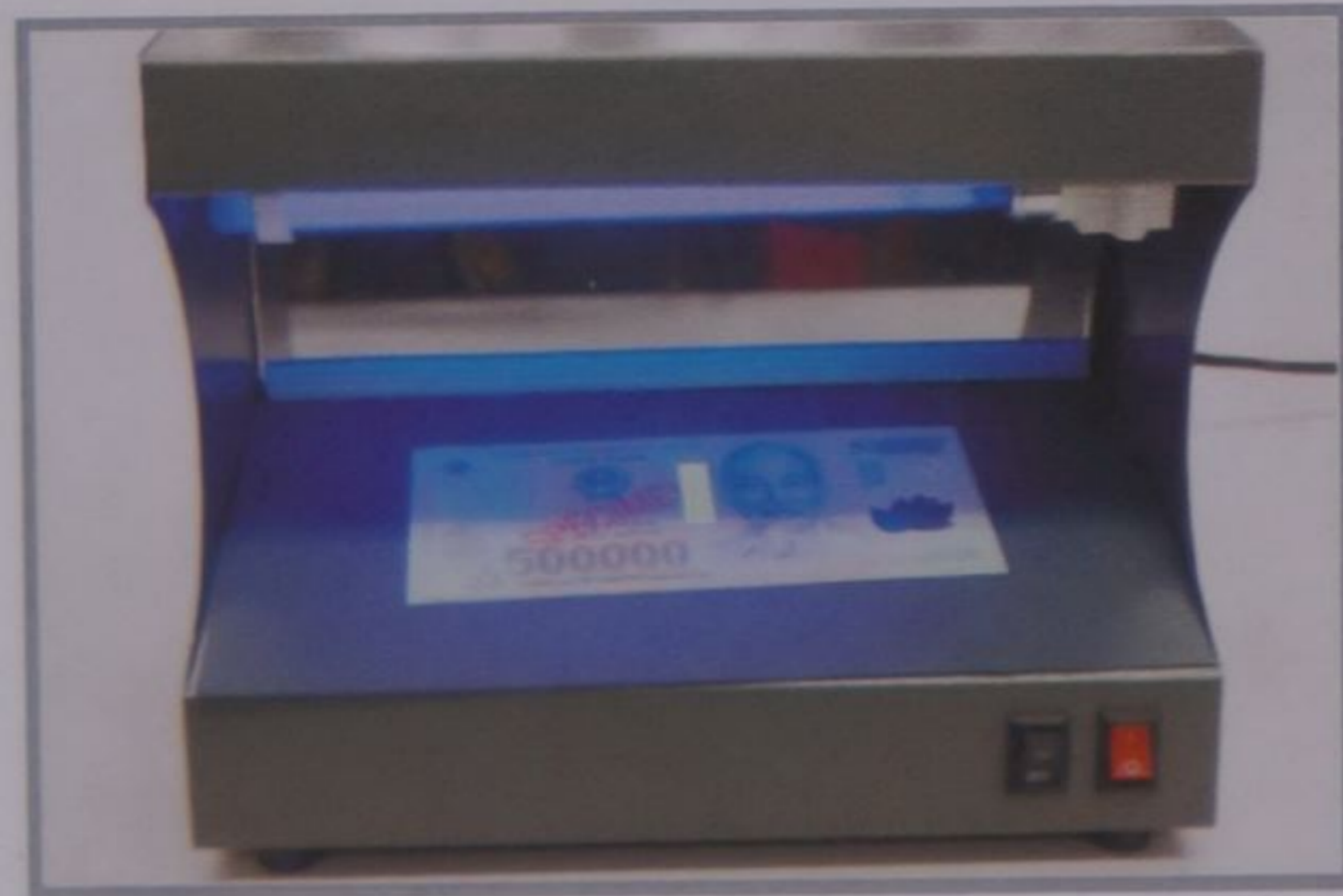
## III. Chao nghiêng tờ tiền



## IV. Kiểm tra cửa sổ trong suốt



## V. Dùng kính lúp và đèn cực tím



### I. SOI TỜ TIỀN TRƯỚC NGUỒN SÁNG (KIỂM TRA HÌNH BÓNG CHÌM, DÂY BẢO HIỂM, HÌNH ĐỊNH VỊ)

1. *Hình bóng chìm*: nhìn thấy rõ từ hai mặt, được thể hiện bằng nhiều đường nét tinh xảo, sáng trắng.



Từ 20.000đ đến 500.000đ



10.000đ

**2. Dây bảo hiểm:** nhìn thấy rõ từ hai mặt, chạy dọc tờ tiền, có cụm số mệnh giá và/hoặc chữ “NHNNVN”, “VND” (500.000đ, 200.000đ, 100.000đ, 20.000đ, 10.000đ) tinh xảo, sáng trắng.

Ở mệnh giá 50.000đ, dây bảo hiểm ngắt quãng, có cụm số “50000”.

**3. Hình định vị:** hình ảnh trên hai mặt khớp khít, tạo thành một hình ảnh hoàn chỉnh, các khe trắng đều nhau (nhìn thấy từ hai mặt).



Mặt trước



Mặt sau



Tổng thể (500.000đ)

**Ở tiền giả:** hình bóng chìm chỉ là hình mô phỏng, không tinh xảo. Các chữ, số trên dây bảo hiểm không rõ ràng, không sắc nét. Hình định vị không khớp khít, các khe trắng không đều nhau.

## II. VƯỢT NHỆ TỜ TIỀN (KIỂM TRA CÁC YẾU TỐ IN LỖM)

Vượt nhẹ tờ tiền ở các yếu tố in lõm sẽ cảm nhận được độ nổi, nhám ráp của nét in.

Ở mặt trước (tất cả các mệnh giá): chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh; Quốc huy; mệnh giá bằng số và chữ; dòng chữ “CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM”.



Ở mặt sau (mệnh giá 500.000đ, 200.000đ, 100.000đ): dòng chữ “NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM”; mệnh giá bằng số và chữ; phong cảnh.



**Ở tiền giả:** vượt nhẹ tay chỉ có cảm giác trơn lì hoặc có cảm giác gợn tay nhưng không có độ nổi, nhám ráp như tiền thật.

### III. CHAO NGHIÊNG TỜ TIỀN (KIỂM TRA MỤC ĐỔI MÀU, IRODIN, HÌNH ẮN NỔI)

1. *Mục đổi màu (OVI)*: yếu tố này có màu vàng khi nhìn thẳng, đổi sang màu xanh lá cây khi nhìn nghiêng.



500.000đ



200.000đ



100.000đ

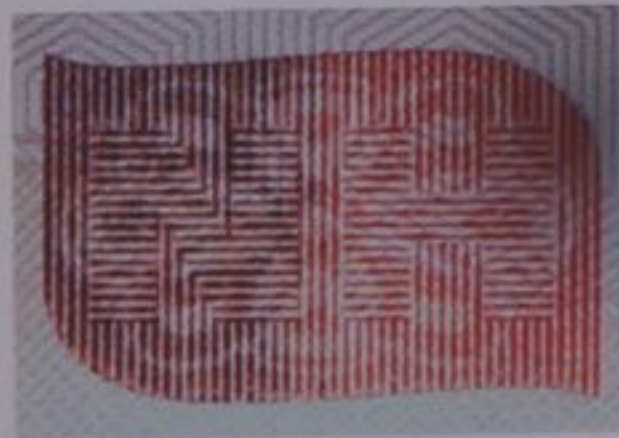
2. *IRIODIN*: là dải màu vàng chạy dọc tờ tiền, lấp lánh ánh kim khi chao nghiêng.



3. *Hình ấn nổi*: khi cầm tờ tiền nằm ngang tầm mắt, nhìn thấy chữ “VN” nổi rõ ở mệnh giá 200.000đ, 10.000đ; chữ “NH” ở mệnh giá 50.000đ, 20.000đ.



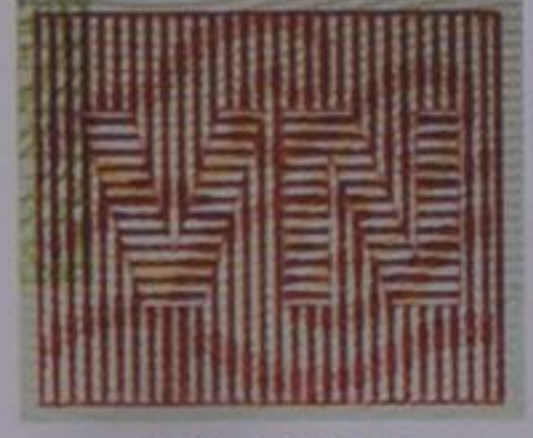
200.000đ



50.000đ



20.000đ



10.000đ

*Ở tiền giả*: có làm giả yếu tố OVI nhưng không đổi màu, hoặc có đổi màu nhưng không đúng màu như tiền thật; không có yếu tố IRIODIN hoặc có dải nhũ vàng nhưng không lấp lánh như ở tiền thật.

#### IV. KIỂM TRA CÁC CỬA SỔ TRONG SUỐT (SỔ MỆNH GIÁ DẬP NỔI VÀ YẾU TỐ HÌNH ẮN).

1. *Cửa sổ lớn có sổ mệnh giá dập nổi:* là chi tiết nền nhựa trong suốt ở phía bên phải mặt trước tờ tiền, có sổ mệnh giá dập nổi tinh xảo.



500.000đ



200.000đ



100.000đ



50.000đ



20.000đ



10.000đ

2. *Cửa sổ nhỏ có yếu tố hình ắc (DOE):* là chi tiết nền nhựa trong suốt ở phía trên bên trái mặt trước tờ tiền. Khi đưa cửa sổ gần sát mắt, nhìn xuyên qua cửa sổ tới nguồn sáng đỏ (bóng đèn sợi đốt, ngọn lửa...) sẽ thấy hình ảnh xung quanh nguồn sáng.



500.000đ



200.000đ



100.000đ



50.000đ

*Ở tiền giả:* cụm sổ mệnh giá dập nổi trên cửa sổ lớn không tinh xảo như tiền thật; trong cửa sổ nhỏ không có yếu tố hình ắc.



## V. DÙNG KÍNH LÚP, ĐÈN CỰC TÍM (KIỂM TRA CHỮ IN SIÊU NHỎ, CÁC YẾU TỐ PHÁT QUANG)

1. **Màng chữ in siêu nhỏ:** được tạo bởi các dòng chữ “NHNNVN” hoặc “VN” hoặc số mệnh giá lặp đi lặp lại, nhìn thấy rõ dưới kính lúp.



50.000đ

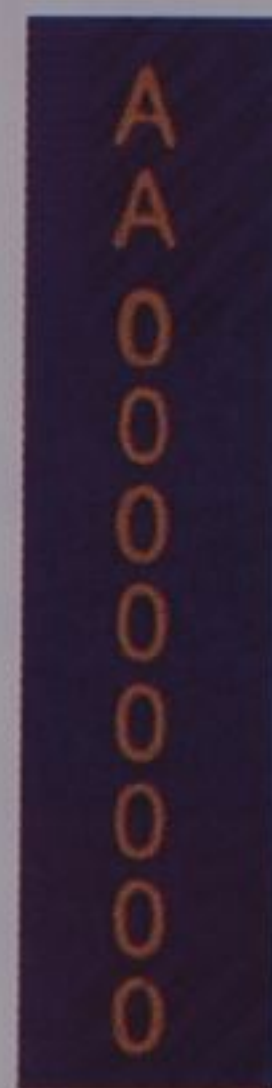


200.000đ

2. **Mực không màu phát quang:** là cụm số mệnh giá in bằng mực không màu, chỉ nhìn thấy (phát quang) khi soi dưới đèn cực tím.



3. **Số seri phát quang:** số seri dọc màu đỏ phát quang màu vàng cam và số seri ngang màu đen phát quang màu xanh lơ khi soi dưới đèn cực tím.



**Ở tiền giả:** màng chữ siêu nhỏ chỉ là các chấm màu hoặc các dòng chữ, số không sắc nét, khó đọc. Không có mực không màu phát quang hoặc có làm giả nhưng phát quang yếu. Số seri không phát quang hoặc phát quang không giống như tiền thật.

**Lưu ý:** chất liệu nilon in tiền giả dễ bai giãn hoặc rách (khi kéo, xé nhẹ ở cạnh tờ tiền) và không có tính chất đàn hồi đặc trưng như tiền thật (khi nắm tờ tiền trong lòng bàn tay và mở ra quan sát).

**Để khẳng định một tờ tiền là thật hay giả, lấy tờ tiền thật cùng loại so sánh tổng thể và kiểm tra các yếu tố bảo an theo các bước nêu trên. Lưu ý phải kiểm tra nhiều yếu tố bảo an (tối thiểu 3 đến 4 yếu tố) để xác định là tiền thật hay giả.**

